

BUN BẶNG PHAY VỚI NGƯỜI NÔNG DÂN LÀO

BÙI DUY DÂN

Đất nước Chăm-pa, đằng sau đơn vị sinh hoạt văn hóa phổ biến là Chùa, còn một hình thức nữa không kém phần quan trọng phải kể đến đó là "Bun" (Ngày hội). Bun là ngày hội dân gian, bun then là một dịp sinh hoạt văn hóa để con người giải phóng tình cảm, hòa cái "Tôi" vào cái "Ta" của cộng đồng, không bị giáo lý khuôn phép, gò bó tóa chiết tâm hồn.

Người Lào tổ chức bun với nhiều mục đích, khi thì để cứu giúp khách đường "sa cơ lỡ vận", khi thì để tu sửa đình chùa, miếu mạo, đình đám ma chay, khi thì để "an thân" cho muôn dân trước lúc làm việc trọng đại ở đời. Nhìn chung Bun của Lào là một bức tranh đại cát dân gian hứa hẹn nhiều hình ảnh đẹp.

Trong các Bun, đáng chú ý nhất "Bun bặng phay", Bun này đã quyện hòa chặt chẽ vào đời sống và tâm tưởng của người nông dân Lào. Người nông dân coi nó như một lễ tín ngưỡng: "Cầu trời khẩn Phật" trước khi vào thời vụ sản xuất. "Bun bặng phay" xuất hiện cách đây 700 năm, bặng phay phản ánh về quan niệm tín ngưỡng phồn thực của cư dân nông nghiệp. Lễ hội bặng phay là muốn đặt con người vào tâm thức ứng xử với thiên nhiên, với xã hội cho đúng với vận của trời đất.

Đươn hốc hay vạn ka "Tháng 6 gieo mạ"

Đươn hạ hay pêng thay "Tháng 5 chữa cây"

Nước Lào với nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, khi con người chưa làm chủ được những quy luật tự nhiên thì thời tiết thường ảnh hưởng rất lớn đối với đời sống nhà nông, chưa đủ sức chế ngự khó khăn do thiên nhiên khắc nghiệt gây ra nên khi "Thiên địa bất hòa" người nông dân Lào đã tìm đến những hình thức tín ngưỡng để mong tránh điều tai họa, gặp gỡ nhiều may mắn. Đây là một tín ngưỡng đã nảy sinh ngay từ khi con người còn thơ dại sống giữa buổi trời đất hỗn mang. Niềm tin của họ cũng không có cơ sở khoa học gì song nó đã ra đời từ những kinh nghiệm lao động sản xuất lâu đời, trong quan hệ phức hợp giữa con người và tự nhiên.

Con người Lào xưa nay quen với ruộng rẫy, họ gửi gắm những nguyện vọng ước mơ của mình vào trời đất. Mong mỏi "Thiên thời, địa lợi, nhân hòa" là niềm mong mỏi thiết tha và thường trực chẳng những của cư dân sống bằng nghề nông mà là của tất cả mọi người. Nhưng có lẽ với người nông dân thì mong ước ấy có phần mãnh liệt hơn. Ở đây họ tin rằng sự giao cảm của "âm" (đìn), "dương" (phạ) sẽ tạo cho họ một sức mạnh tinh thần diệu kỳ để chiến thắng thiên tai, và thế là ngày Bun bặng phay họ có "nghĩa lợi tương hoà", họ vừa có nghĩa với thần linh vừa được lợi cho mình, cái lợi chính là miếng cơm manh áo mà nhà nông khát khao mong mỏi.

Với tính chất nông nghiệp một vụ cho nên gia đình nông dân Lào duy trì cuộc sống chủ yếu là nhìn vào sự vui đầy của vụ thóc. Mọi sự tiêu pha, ăn uống, việc lớn, việc nhỏ người nông dân Lào (cũng như người nông dân Việt Nam) đều phải dùng đến thóc. Hoa màu rau, dưa chỉ đủ phục vụ bữa ăn thường ngày của họ. Vì lẽ đó, nông dân Lào khát khao chờ đợi mùa mưa để làm công việc đồng áng. Do vậy mưa hay hạn hàng năm là mối lo lắng chung của con người.

"Xú pha xít" (tục ngữ) về lao động sản xuất Lào có câu

"Đươn hốc hay vản kạ

Đươn hạ hay pêng thay"

Nghĩa là :

" Tháng 6 gieo mạ

Tháng 5 chữa cây".

Tục ngữ đã đúc kết và nhắc nhở nông dân thời gian làm mùa và cũng bắt đầu từ đó họ làm hội băng phay đề "Pha phồn tốc thực tọng tam lạ dù kan hay dậ hết này hết na). Nghĩa là " Trời mưa đúng mùa cho bà con nông dân làm ruộng": Ngày hội đốt pháo cầu nguyện trời được tổ chức trong cả nước. Các "mương" (huyện) được phép chọn ngày mở hội. Mỗi mương có từ 15 đến 20 "bản" (làng), các bản tập trung lại dưới sự tổ chức của Mương để làm lễ đón mùa mưa. Bun Băng phay được tổ chức với một hệ thống chặt chẽ thành ban bộ, và nội dung chọn lọc. Mỗi bản đều chọn những thanh niên lực lưỡng để đốt pháo. Pháo là tiết mục trung tâm hấp dẫn có ý nghĩa nhất của Hội. Pháo được làm bằng ống tre dài chừng 5 mét, vót nhọn đầu, có ngòi nổ. Phần trong ống tre được nhồi thuốc, chất liệu dễ kiếm, chủ yếu là rơm, mùn cưa và than. Thuốc được nhồi vào ống rất chặt. Mỗi bản được đốt một quả, nếu pháo hỏng, không nổ thì cũng không được đốt quả thứ hai. Pháo đặt ở vị trí cao, trên cánh đồng rộng mênh mông, có bộ phóng. Thành phần ban tổ chức gồm có trọng tài, tổ chấm điểm, và vây quanh Hội là đông đảo bà con dân làng hết lòng động viên cổ vũ. Nghi lễ hội hè lộng lẫy này được tiến hành từ chùa ra đồng, khoảng thời gian từ 4 đến 5 tiếng đồng hồ. Phần đầu dân bản làm ở chùa, có tổ chức tiệc tùng ăn uống, có vui chơi ca hát ở sân chùa. Tất cả các lễ nghi khấn phật cầu trời hay trao đổi những tâm tư nguyện ước của đời (trần thế) đối với "Phạ" (trời) đã được làm ở chùa. Các già bản và những vị chức sắc đại diện cho bà con gửi gắm những khát khao mong muốn với "Thên" (thần) như: thần sấm, thần sét, thần mưa vv... Nghi lễ này được thực hiện rất thành kính nghiêm túc.

Khi rước pháo từ chùa ra đồng, người ta đeo mặt nạ, nhảy múa theo điệu tiếng chiêng, tiếng trống, tiếng phách, tiếng khèn bè. Vào dịp Bun băng phay dân làng được dịp trở hết tài năng của mình. Những nghệ thuật gia công mặt nạ, nghệ thuật hóa trang của quần chúng lao động đã được phát huy. Tất cả những cái đó phối hợp với nhau tạo nên một sự duyên dáng trong nghệ thuật biểu diễn của nghệ nhân. Ngày hội băng phay không nhằm chủ yếu thi thố tài năng. Đó chỉ là dịp người nông dân muốn làm vui lòng "thên" để "thên" cho mùa màng tươi tốt. Còn con người thì đông con nhiều cháu, nghĩa là cầu sự phúc, lộc dào như người Việt Nam ta vậy.

"Hay mi khậu khun ca, mạy khura fia

Hay mì xúc kin ìm, xum muôn surn"

Nghĩa là:

"Cho lúa lớn lên ở đồng, cây lớn lên ở rừng

Cho ăn ở ấm no, cho quần tụ vui tươi"

(Lời hát trong ngày Hội bạng phay).

Với tất cả nội dung, tính chất ý nghĩa ấy, chúng ta có thể nói rằng: Bun là một hiện tượng sinh hoạt văn hoá dân gian khá hoàn chỉnh và phong phú, Bun đóng vai trò quan trọng cho sự hình thành và phát triển nền văn hóa dân gian và văn hóa thành văn Lào. Nói cách khác, Bun là bước chuyển tiếp không thể thiếu được trong tiến trình phát triển từ nền văn hóa dân dã đến văn hóa Bác học (văn viết bằng chữ Pali Xăngxikê) của Lào.

Hội bạng phay còn xem như một hình thức tín ngưỡng dân gian. Nếu bóc cái lớp vỏ ngoài siêu nhiên thì phần cốt lõi là những khát khao mong mỏi mộc mạc thực tế và chính đáng của người dân lao động Lào. Lịch sử phát triển loài người ở buổi bình minh chứng tỏ sự hiểu biết về những quy luật tự nhiên còn ít ỏi, vũ trụ là bao la vô tận, con người lúc nào cũng thấy nhỏ nhoi trước sự oai phong, hùng vĩ của biển cả, núi rừng. Để có một chỗ dựa cho tâm tưởng họ phải tìm đến thế giới thần linh. Và thế là, từ đời trở thành thần, từ thần lại trở về đời để phục vụ đời là kết quả của một quá trình tư duy cầu đảo của người nguyên thủy. Người xưa đã xây dựng thế giới thần linh bằng trí tưởng tượng phong phú theo kiểu kết cấu luân hồi của đạo Phật.

Lào là một nước chịu ảnh hưởng trực tiếp và sâu sắc tư tưởng đạo Phật; do vậy mô típ trên đây xuất hiện và tồn tại phổ biến trong tư tưởng và cuộc sống của dân gian. Tâm lý Phật giáo tập trung thể hiện ở các câu chuyện dân gian và những ngày hội Bun. Sức sống của Bun mạnh mẽ, nó kéo dài lâu bền từ thế hệ này qua thế hệ khác. Sau ngày lễ hội Bun bạng phay nông dân Lào bắt đầu xếp lại công việc nhà để lo việc đồng áng. Họ lặn lội, gấn bó một nắng hai sương với mảnh đất của họ. Đồng ruộng lúc này đã được trời ban cho những trận mưa dầm dội, người nông dân thực sự sống trong tâm trạng "cầu được ước thấy": Người lao động hăng say, lúa theo tay người chăm sóc xanh lên cùng năm tháng.

Vậy là, từ thời gian làm Bun bạng phay cho đến khi thu hoạch nhà nông có vất vả và khoảng chừng 4, 5 tháng nhưng họ cũng được hưởng niềm vui của công việc ruộng đồng.

Bun bạng phay là ngày hội lớn của nông dân, là một phong tục tập quán cổ truyền đẹp đẽ của nền nông nghiệp lúa nước Lào.

Sản xuất của cải vật chất và sinh tồn duy trì phát triển nòi giống luôn luôn là những chủ đề lớn trong mọi sinh hoạt văn hóa của mỗi dân tộc. Văn hóa Lào cũng nằm trong qui luật chung đó. Lào là một nước chứng kiến quá trình chuyển biến từ vượn thành người, nhiều di tích khảo cổ học khẳng định điều đó. Truyền thuyết "Mạc năm tạu bung" (quả bầu nước) của Lào khẳng định cộng đồng Lào được hình thành và phát triển từ nhiều bộ tộc khác nhau. Họ đã đoàn kết thương yêu nhau qua suốt chặng đường lịch sử. Tư tưởng giống nòi không những thể hiện ở những câu chuyện dân gian mà còn thể hiện ở cả trong Bun, đặc biệt là Bun bạng phay. Xem hội, chúng ta còn được chứng kiến từng tốp trai gái Lào đóng giả nhau. Nghệ thuật trang trí y phục giả khiến cho con trai vận đồ con gái, họ có thể mặc những bộ đồ xấu xí nhất, rách rưới nhất, bẩn thỉu nhất, chân đầu, nhất là mặt

bị bôi nhọ nhem nhuốc. Nghệ thuật bôi đen, nghệ thuật đóng mặt nạ làm xuất hiện một con người giả được ngày hội bặng phay rất chú ý. Những công cụ lao động cần thiết của nhà nông như liềm, hái, lọ vôi đánh đĩa, con dao vv.... được bày xếp xung quanh. Vào cuộc Bun, người ta sẽ cầm lấy các dụng cụ đó và vừa đi vừa hát rất nôm na, thậm chí "tục tũ" theo nhịp điệu gõ của nghệ thuật dân gian. Việc làm xấu bản thân và những bài hát nôm na ấy theo quan niệm của họ, đó là con đường gần nhất để tiếp cận với người nông dân. Sự huyền ảo của âm thanh cũng sẽ xua đuổi được tà ma, làm cho quý quái phải lùi bước trước sức mạnh của con người.

Điều đặc biệt hơn là con trai đóng giả con gái lại mang trên mình cái giới tính của mình và ngược lại gái cũng thế, y phục giả với "sinh thực khí" của mình được xem như một sự biến hiện tuy hai là một "âm - dương" hoà hợp. Những biểu hiện phần thực ấy được diễn xướng công khai hồn nhiên trong lễ hội, trong đám trai gái trong độ yêu đương thì hoạt động ấy lại càng rôm rả tự nhiên. Hoạt động lễ hội và chủ đề này có nhiều cơ hội để họ gần gũi nhau, họ không cần phải nhiều lời mà "hình tượng" của vật thể đã nói hộ họ tất cả. Và lễ hội còn tiến triển xa hơn đến tình trạng cả hội xúm vào rước cái "của quý" của con người.

Hai vật thể của người nam và nữ được đặt trên xe chở đi tự nhiên qua đám hội. Người người lấy thế làm vui, và họ tin với cách này dân tộc sẽ sinh sôi đông đúc đủ cả nhân lực chiến đấu giữ gìn và phát triển non sông đất nước.

Cũng như các dân tộc và quốc gia khác, Lào là một nước có những phong tục tập quán riêng, chủ đề tình yêu cũng có những quy cách riêng khác với một số nước trên thế giới. Ngày trước gái trai Lào tìm hiểu nhau phần lớn trông chờ vào các ngày Bun trong năm. Lớp trẻ chờ đợi Bun và cũng tình nguyện làm một thành viên đi vào ngày Hội. Họ say sưa uống rượu, chúc phúc, cùng nhau múa hát những điệu lăm vòng, lăm lờng, lăm tơi cổ truyền. Gái trai đang độ yêu nhau nô nức trảy hội với những bộ quần áo đẹp nhất, sang trọng nhất. Từng đôi một đứng dưới những chiếc ô màu sắc sặc sỡ, gửi những dòng tâm sự thầm kín nhất cho nhau. Sau ngày bặng phay biết bao cặp trai gái thành vợ thành chồng.

Bun nói chung, bun bặng phay nói riêng là một ngày hội, một phong tục tập quán đẹp không thể thiếu được đối với người nông dân Lào. Nó đã trở thành một giá trị văn hoá rất đáng giữ gìn và phát huy trên đất nước Lào anh em.

CHÚ THÍCH

(1) *Bun bặng phay: Hội đốt pháo thăng thiên vào tháng 6 hàng năm. Người Lào gọi là "Bun đươn hốc"*

"BUN BANG PHAY" WITH FARMER LAOS

Bui Duy Dan

Bun is festival folk art of the people Laos.

BUN says about a thing dreamed of for ages by man

Bun says about problem proliferate of race.